| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN TRẢNG BOM**<br>TỈNH ĐỒNG NAI | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

Bản án số: **15**/2018/HSST
Ngày: 13/3/2018

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BOM, TỈNH ĐỒNG NAI**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Bá Đức.
*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Tạ Văn Đài và ông Đinh Ngọc Hùng.
***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Tiến Trung – Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.
***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai:*** Ông Phạm Văn Chìu - Kiểm sát viên.

Trong ngày 13 tháng 3 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 13/2018/HSST ngày 06/02/2018, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 02 năm 2018 đối với bị cáo:

**Họ và tên: Khúc Thị H**, sinh năm 1986; Tại Thái Bình; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Tổ 13, ấp T, xã C, huyện T, tỉnh Đồng Nai; Chỗ ở hiện nay: tổ 12, khu phố 5A, phường T, TP B, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Khúc Ngọc T, sinh năm 1965 và bà Bùi Thị C, sinh năm 1965; Có chồng tên Trương Văn N, sinh năm 1982 và có 03 con (con lớn nhất sinh năm 2008, con nhỏ nhất sinh năm 2011); Tiền án, tiền sự: Không; Hiện bị cáo tại ngoại (Có mặt).

* *Nguyên đơn dân sự:* Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên H Việt Nam.

Trụ sở: Tầng 1, Cao ốc văn phòng Golden Building, số 473 đường Đ, phường 25, quận B, TP Hồ Chí Minh.

- Người đại diện theo pháp luật: Ông Bruce Allan B – Tổng Giám đốc.
- Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Xuân M, sinh năm 1977.

Địa chỉ: 161 đường P, phường T1, TP B, tỉnh Đồng Nai (Vắng mặt)

* *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Bà Trần Thị L, sinh năm 1966.

Địa chỉ: Ấp 2, xã L, huyện T1, tỉnh Đồng Nai (Vắng mặt).

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng đầu tháng 8/2016, Khúc Thị H nhặt được 01 chứng minh nhân dân (CMND) và 01 sổ hộ khẩu bản sao có chứng thực của bà Trần Thị L tại khu vực Công ty S, Khu công nghiệp B, huyện T, tỉnh Đồng Nai và mang về nhà cất giữ. Do biết được thủ tục, quy trình vay vốn tín dụng tiêu dùng của Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên H Việt Nam (gọi tắt là Công ty H) nên H nảy sinh ý định sử dụng các giấy tờ đã nhặt được của bà L để chiếm đoạt tài sản của Công ty H. Sau đó, H gỡ ảnh của bà Trần Thị L trên CMND rồi dán ảnh của H vào và cạo sửa năm sinh ghi trên CMND của bà L từ "1966" thành "1986" rồi mang đi ép dẻo. Khoảng 16 giờ ngày 02/9/2016, H mang CMND đã chỉnh sửa và sổ hộ khẩu bản sao có chứng thực của bà L đến cửa hàng kinh doanh thiết bị công nghệ "T" tại ấp H, xã Đ, huyện T, tỉnh Đồng Nai, gặp nhân viên Công ty H để làm hợp đồng vay tiêu dùng, Sau khi kiểm tra, đối chiếu thông tin khách hàng, nhân viên Công ty H nhầm tưởng Khúc Thị H là Trần Thị L nên đã ký kết với H hợp đồng tín dụng tiêu dùng trả góp số 3681151276 với số tiền cho vay là 5.773.000đ thời hạn vay 06 tháng để H mua 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A5 (H ký tên Trần Thị L trên hợp đồng) tại cửa hàng. Sau khi H sử dụng số tiền trên mua 01 điện thoại Samsung Galaxy A5, H sử dụng khoảng 02 tháng thì bán lại cho 01 người đàn ông không rõ nhân thân, lai lịch được 4.000.000đ và tiêu xài cá nhân hết số tiền trên.

Sau khi quá thời hạn thực hiện hợp đồng số 3681151276 hơn 04 tháng nhưng không thấy khách hàng thực hiện nghĩa vụ trả nợ hàng tháng, ngày 18/7/2017, Công ty H phát hiện Khúc Thị H là người ký kết hợp đồng nêu trên nên đã làm đơn tố cáo Khúc Thị H đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom thu thập và tiến hành trưng cầu giám định các tài liệu sau:

* Chữ viết và chữ ký mang tên "Trần Thị L" do Khúc Thị H viết và ký ra (được đóng dấu ký hiệu là M1, M2) làm mẫu so sánh với chữ viết và chữ ký mang tên "Trần Thị L" trên hợp đồng tín dụng số 3681151276 do Công ty H cung cấp (được đóng dấu ký hiệu lần lượt từ A1 đến A4).

Tại bản kết luận số 401/KLGĐ ngày 16/8/2017, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận:

- Chữ ký và chữ viết mang tên Trần Thị L trên các tài liệu nêu ở phần mẫu cần giám định (Ký hiệu từ A1 đến A4) với chữ ký và chữ viết mang tên Trần Thị L tương ứng trên các tài liệu nêu ở phần Mẫu so sánh (ký hiệu M1, M2) do cùng một người ký và viết ra.

Ngày 07/9/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Khúc Thị H về tội: "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" quy định tại Điều 139 Bộ luật Hình sự để điều tra theo quy định.

Vật chứng vụ án:

- Sau khi ký kết hợp đồng nêu trên với Công ty H, Khúc Thị H đã đốt CMND mang tên Trần Thị L (bản chính) nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom không thu hồi được.

- Đối với chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A5, H đã bán cho 01 người đàn ông không rõ nhân thân lai lịch nên Cơ quan cảnh sát điều tra không có cơ sở để truy tìm và thu hồi.

* Về trách nhiệm dân sự: Công ty H yêu cầu Khúc Thị H bồi thường tổng cộng số tiền là 6.501.000đ. Huyền đã bồi thường số tiền trên cho Công ty H và Công ty không yêu cầu gì khác.

Tại Cáo trạng số: 165/CT/VKS-HS ngày 20/11/2017 và Quyết định giữ nguyên quyết định truy tố số: 01/QĐ/VKS-HS ngày 31/3/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai đã truy tố bị cáo Khúc Thị H về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 139 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 139, điểm b, g, h, p khoản 1 Điều 46, Điều 60 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Xử phạt bị cáo Khúc Thị H với mức án từ 06 (Sáu) tháng đến 08 (Tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (Một) năm đến 01 (Một) năm 04 (Bốn) tháng kể từ ngày tuyên án.

Bị cáo H không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát và lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về áp dụng pháp luật: Bị cáo thực hiện hành vi bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom truy tố về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" vào ngày 02/9/2016 nên căn cứ khoản 1 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 cần áp dụng Bộ luật Hình sự năm 1999 đối với bị cáo.

[2]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trảng Bom, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, nguyên đơn dân sự, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố

tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3]. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai nhận của bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn dân sự, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, xét đã có đủ cơ sở để xác định: Vào ngày 02/9/2016, tại cửa hàng kinh doanh thiết bị công nghệ "T" thuộc ấp H, xã Đ, huyện T, tỉnh Đồng Nai, bị cáo bằng thủ đoạn gian dối là dùng CMND mang tên Trần Thị L sau đó thay hình và sửa năm sinh của bị cáo để ký hợp đồng tiêu dùng trả góp, chiếm đoạt của Công ty H số tiền 5.773.000đ. Do đó, có đủ yếu tố kết luận bị cáo Khúc Thị H phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo Điều 139 Bộ luật Hình sự năm 1999. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo chiếm đoạt tài sản của Công ty H là số tiền 5.773.000đ nên cần áp dụng khoản 1 Điều 139 Bộ luật Hình sự năm 1999 đối với bị cáo và phải xử phạt bị cáo một mức án tương xứng hành vi của bị cáo. Tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần xem xét đến việc bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm b, g, h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo khi quyết định hình phạt thể hiện sự nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta. Xét thấy, bị cáo Huyền có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự và bị cáo có nhân thân tốt, ngoài lần phạm tội này không có vi phạm pháp luật nào khác; có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng; hiện nay bị cáo Huyền là lao động chính trong gia đình phải nuôi dạy, chăm sóc 03 con còn nhỏ do chồng bị cáo là Trương Văn Nguyên hiện đang chấp hành án nên cần áp dụng Điều 60 Bộ luật Hình sự năm 1999 cho bị cáo Huyền được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định là đủ tác dụng giáo dục, răn đe phòng ngừa chung.

[5]. Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho Công ty H số tiền 6.501.000đ và phía Công ty H không yêu cầu gì khác nên không xem xét.

[7]. Đối với bà Trần Thị L do không biết bị cáo H sử dụng CMND và sổ hộ khẩu bản sao có chứng thực của bà L thực hiện hành vi phạm tội nên Cơ quan điều tra không xử lý là phù hợp với quy định của pháp luật. Đối với người đàn ông không rõ nhân thân lai lịch đã mua chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A5 của bị cáo Huyền, đề nghị Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, làm rõ xử lý sau.

[8]. Về án phí: bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Khúc Thị H phạm tội: "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

Căn cứ vào khoản 1 Điều 139; điểm b, g, h, p khoản 1 Điều 46, Điều 60 Bộ luật Hình sự năm 1999;

Xử phạt: Khúc Thị H 06 (Sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (Một) năm kể từ ngày tuyên án (13/3/2018).

Giao bị cáo Khúc Thị H cho Ủy ban nhân dân phường T, TP B, tỉnh Đồng Nai theo dõi, giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14.

Bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí HSST.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Nguyên đơn dân sự, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án./.

*Nơi nhận:*
- TAT;
- VKSND huyện Trảng Bom;
- CA huyện Trảng Bom
- THADS huyện Trảng Bom;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Trần Bá Đức**